

Bản án số: 113/2020/HS-PT
Ngày: 21-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thanh Thảo

Các Thẩm phán: Ông Lê Quang Ninh
Bà Nguyễn Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ái Vi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên Tòa:
Ông Lê Văn Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 và ngày 21 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 138/2020/HSPT ngày 03 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo Đỗ Hữu P.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 91/2020/HS-ST ngày 14/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước.

Bị cáo có kháng cáo:

Đỗ Hữu P, sinh năm 1997 tại Bình P; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Tổ 12, ấp Q, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Phụ giúp gia đình; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông: Đỗ Văn T, sinh năm: 1970 và bà Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm: 1972; tiền án, tiền sự: Không; Ngày 03/4/2020, bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại nhưng người này không kháng cáo, không bị Viện kiểm sát kháng nghị nên không được Tòa án triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Hữu P và chị Nguyễn Thị M, sinh năm: 2000, địa chỉ: ấp 3B, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước (nơi đăng ký HKTT: tổ 6, ấp 5, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Phước) có quan hệ tình cảm với nhau từ năm 2016 đến đầu năm 2019

thì chia tay. Sau đó, chị M quen và yêu anh Hồ Văn M, sinh năm: 1988, địa chỉ: tổ 7, ấp 4, xã M, huyện C, tỉnh Bình P.

Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 09/02/2020, Đỗ Hữu P điều khiển xe mô tô biển số 93H7-0534 chở chị Nguyễn Thị M đến quán lẩu dê “Siêu Thị” tại ấp 1, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước để ăn. Đến khoảng 21 giờ 30 cùng ngày, chị M thấy anh Hồ Văn M nhậu cùng quán nên gọi điện thoại nhờ anh M chở về. Sau đó, anh M dùng xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA-INOVA E, biển số 93A-119.83 chở chị M về nhà trọ tại ấp 3B, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước. Lúc này, P nhìn thấy vậy nên ghen tuông và điều khiển xe mô tô đi theo sau. Khi thấy xe anh M dừng ở đường vào nhà trọ của chị M thì P đi đến mở cửa trước bên phải kéo chị M xuống nói chuyện. Thấy vậy, anh M xuống xe, cự cãi với P một lúc rồi anh M và chị M vào xe, nổ máy bỏ đi. Thấy vậy, P dùng nón bảo hiểm ném bể kính chắn gió trước xe ô tô của anh M. Khi anh M điều khiển xe đi sang làn đường ngược chiều để chạy ra hướng Quốc lộ 13 thì P chạy theo đứng ở giải phân cách giữa đường, dùng cục bê tông (kích thước khoảng 08 cm x 03cm) ném vỡ kính đèn pha trước bên trái và làm móp, trầy xước, bong tróc mặt ngoài hông trái của xe ô tô. Sau đó, anh M báo cho Công an biết, tiến hành bắt giữ P.

Kết luận định giá tài sản số 09 ngày 24/02/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện C xác định giá trị thiệt hại đối với xe ô tô biển số 93A-119.83 của anh Hồ Văn M do Đỗ Hữu P gây ra là 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 91/2020/HS-ST ngày 14/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước đã Tuyên xử:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Hữu P phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử bị cáo Đỗ Hữu P 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 21/9/2020 bị cáo Đỗ Hữu P có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm nhận định và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 91/2020/HS-ST ngày 14/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Đơn kháng cáo của bị cáo Đỗ Hữu P được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xin bổ sung nội dung kháng cáo; cụ thể là xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo. Nhận thấy, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Bản án sơ thẩm đã nhận định nên Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo, nhận thấy: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng là phạm tội có tính côn đồ được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại cấp sơ thẩm, bị cáo được xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã bồi thường thiệt hại cho bị hại được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ năm 2017, xử phạt bị cáo 06 tháng tù là phù hợp, tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo; tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, căn cứ quy định Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2008 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao hướng dẫn áp dụng điều 65 Bộ luật hình sự về án treo, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

[4]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[6]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được án treo của bị cáo Đỗ Hữu P;

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 91/2020/HS-ST ngày 14/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước về phần hình phạt đối với bị cáo Đỗ Hữu P. Cụ thể:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Hữu P phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Đỗ Hữu P 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt thi hành án.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đỗ Hữu P phải chịu 200.000 đồng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình P; (1)
- PV 06 CA tỉnh Bình P; (1)
- TAND, VKSND huyện C; (2)
- Chi cục THADS huyện C; (1)
- Công an huyện C; (1)
- Bị cáo; (1)
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Tổ HCTP; Lưu. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thanh Thảo